

Số: 168/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 135/2025/TL-HNGĐ ngày 30/7/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Anh Trần V.H. Sinh năm 1991. CCCD số 036091023xxx cấp ngày 22/8/2024. Đăng ký HKTT: 51/208 đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình.

* Chị Ngô A.Q. Sinh năm 1991. CCCD số 001191026xxx cấp ngày 10/07/2021. Đăng ký HKTT: Số F H, phường B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Trần V.H và chị Ngô A.Q kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 5 năm 2012 tại Đ tại Liên Bang N. Giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyền 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình, cách sống không phù hợp, không có tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2016 đến nay. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội. Việc anh chị thỏa thuận nuôi cháu Trần A.V cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần V.H và chị Ngô A.Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung cháu Trần A.V, sinh ngày .../.../.... Anh chị thoả thuận sau khi ly hôn, chị A.Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần A.V. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/ một tháng (Năm triệu đồng mỗi tháng) kể từ tháng 08 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác. Anh Trần V.H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (Động sản, Bất động sản): Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị cùng xác nhận không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. **Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Chị Ngô A.Q tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án chị A.Q đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội ngày 30/7/2025, số biên lai 0002474.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND T;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- VKSND KV1 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án DS KV1 – Hà Nội;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ